

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ****THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 47/2013/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH**Về việc thành lập, phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động
của Quỹ phòng, chống tác hại của thuốc lá**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về việc thành lập, phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phòng, chống tác hại của thuốc lá.

Điều 1. Thành lập Quỹ phòng chống tác hại của thuốc lá

Thành lập Quỹ phòng, chống tác hại của thuốc lá (sau đây gọi chung là Quỹ) theo quy định tại Điều 28 Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá.

Điều 2. Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ

Phê duyệt và ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

Điều 3. Nguồn hình thành và nguyên tắc sử dụng Quỹ

1. Quỹ được hình thành từ các nguồn sau đây:

a) Khoản đóng góp bắt buộc của cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc lá theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 30 Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá;

b) Nguồn tài trợ, đóng góp tự nguyện của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước;

c) Lãi tiền gửi ngân hàng của Quỹ;

d) Khoản thu từ các hoạt động được quy định tại Khoản 2 Điều 29 Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá do Quỹ tổ chức thực hiện (nếu có);

đ) Nguồn thu hợp pháp khác (nếu có).

Các khoản thu quy định tại Điểm a, b, c và d Khoản này của Quỹ không phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp.

2. Nguyên tắc sử dụng Quỹ:

Quỹ được sử dụng theo các nguyên tắc quy định tại Khoản 2 Điều 30 Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá.

3. Chi phí quản lý hành chính của Quỹ:

Tổng chi phí quản lý hành chính của Quỹ được áp dụng theo tỷ lệ (%) và theo lộ trình như sau:

a) Không quá 5% tổng số thu từ khoản đóng góp bắt buộc của Quỹ từ ngày 01 tháng 5 năm 2013;

b) Không quá 4% tổng số thu từ khoản đóng góp bắt buộc của Quỹ từ ngày 01 tháng 5 năm 2016;

c) Không quá 3% tổng số thu từ khoản đóng góp bắt buộc của Quỹ từ ngày 01 tháng 5 năm 2019 trở đi.

4. Phê duyệt kế hoạch thu, chi tài chính và quyết toán tài chính hàng năm của Quỹ:

a) Hội đồng quản lý Quỹ thông qua kế hoạch thu, chi tài chính và quyết toán tài chính hàng năm của Quỹ.

b) Căn cứ kế hoạch thu, chi tài chính và quyết toán tài chính hàng năm được Hội đồng quản lý Quỹ thông qua, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phê duyệt kế hoạch thu, chi tài chính và quyết toán tài chính hàng năm của Quỹ theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Căn cứ, phương pháp tính và quản lý, thu nộp khoản đóng góp bắt buộc của cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc lá

1. Căn cứ tính khoản đóng góp bắt buộc:

Căn cứ tính khoản đóng góp bắt buộc đối với cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc lá là giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá và tỷ lệ (%) đóng góp bắt buộc. Trong đó:

a) Giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá thực hiện theo quy định của pháp luật thu thuế tiêu thụ đặc biệt;

b) Tỷ lệ (%) đóng góp bắt buộc thực hiện theo lộ trình: 1,0% từ ngày 01 tháng 5 năm 2013; 1,5% từ ngày 01 tháng 5 năm 2016; 2% từ ngày 01 tháng 5 năm 2019.

2. Phương pháp tính:

Khoản đóng góp bắt buộc được tính bằng (=) giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá nhân (x) với tỷ lệ đóng góp bắt buộc.

3. Quản lý thu, nộp khoản đóng góp bắt buộc:

a) Cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc lá tự tính, tự khai, tự nộp khoản đóng góp bắt buộc vào tài khoản của Quỹ cùng với việc kê khai, nộp thuế tiêu thụ đặc

biệt và được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.

b) Thời hạn kê khai, nộp khoản đóng góp bắt buộc thực hiện theo quy định về thời hạn kê khai nộp thuế tiêu thụ đặc biệt. Bộ Tài chính quy định mẫu kê khai khoản đóng góp bắt buộc.

4. Các trường hợp vi phạm về quản lý thu, nộp khoản đóng góp bắt buộc sau đây sẽ bị xử phạt theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế:

- a) Vi phạm các thủ tục liên quan đến khoản đóng góp bắt buộc;
- b) Chậm nộp khoản đóng góp bắt buộc;
- c) Khai sai dẫn đến thiếu số tiền khoản đóng góp bắt buộc phải nộp;
- d) Gian lận, trốn nộp khoản đóng góp bắt buộc.

Điều 5. Quản lý nhà nước đối với Quỹ

1. Bộ Y tế chịu trách nhiệm quản lý nhà nước đối với Quỹ

Hàng năm, Bộ Y tế chủ trì báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả hoạt động và quản lý, sử dụng Quỹ.

2. Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ quản lý tài chính, kế toán của Quỹ; cơ chế, thủ tục thu, nộp khoản đóng góp bắt buộc và hạch toán khoản đóng góp bắt buộc của Quỹ.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 9 năm 2013.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng

ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA QUỸ PHÒNG, CHỐNG TÁC HẠI CỦA THUỐC LÁ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 47/2013/QĐ-TTg
ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Địa vị pháp lý

1. Quỹ phòng, chống tác hại của thuốc lá (sau đây gọi chung là Quỹ) là quỹ quốc gia, trực thuộc Bộ Y tế và chịu sự quản lý nhà nước về tài chính của Bộ Tài chính.

2. Quỹ là tổ chức tài chính nhà nước, có tư cách pháp nhân, hạch toán độc lập, có con dấu, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước hoặc ngân hàng thương mại Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tên gọi, trụ sở và con dấu

1. Tên gọi của Quỹ:

a) Tên tiếng Việt: Quỹ phòng, chống tác hại của thuốc lá;

b) Tên giao dịch quốc tế: Vietnam Tobacco Control Fund (viết tắt là: VNTCF).

2. Trụ sở chính của Quỹ đặt tại Hà Nội.

3. Con dấu của Quỹ được khắc theo mẫu quy định thống nhất của Bộ Công an, trước khi sử dụng được đăng ký tại cơ quan công an có thẩm quyền.

Điều 3. Chức năng của Quỹ

Quỹ hoạt động không vì mục đích lợi nhuận, có chức năng huy động, cung cấp và điều phối nguồn lực tài chính của Quỹ cho các hoạt động phòng, chống tác hại của thuốc lá trên phạm vi toàn quốc.

Điều 4. Nhiệm vụ của Quỹ

Quỹ có nhiệm vụ hỗ trợ các hoạt động phòng, chống tác hại thuốc lá theo quy định tại Điều 29 Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá, cụ thể như sau:

1. Truyền thông về tác hại của thuốc lá và phòng, chống tác hại của thuốc lá phù hợp với từng nhóm đối tượng.

2. Xây dựng, triển khai các mô hình điểm về cộng đồng, cơ quan, tổ chức không có khói thuốc lá; phát triển và nhân rộng các mô hình có hiệu quả.

3. Tổ chức các chiến dịch, sáng kiến về phòng, chống tác hại của thuốc lá dựa vào cộng đồng; tư vấn việc tổ chức nơi dành riêng cho người hút thuốc lá tại các địa điểm công cộng.

4. Tổ chức cai nghiện thuốc lá.
5. Xây dựng, triển khai các mô hình điểm về cai nghiện thuốc lá dựa vào cộng đồng và phát triển, nhân rộng các mô hình có hiệu quả.
6. Nghiên cứu đưa ra những bằng chứng phục vụ cho công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá.
7. Xây dựng, hỗ trợ hoạt động, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho mạng lưới cộng tác viên làm công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá.
8. Xây dựng nội dung và tổ chức đưa giáo dục về tác hại và phòng, chống tác hại của thuốc lá vào chương trình giáo dục phù hợp với các cấp học.
9. Thực hiện các giải pháp chuyển đổi ngành, nghề cho người trồng cây thuốc lá, chế biến nguyên liệu thuốc lá, sản xuất thuốc lá.
10. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyền hạn của Quỹ

1. Tiếp nhận các nguồn tài chính theo quy định tại Khoản 1 Điều 30 Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá để tạo nguồn kinh phí hoạt động của Quỹ.
2. Tổ chức thẩm định, phê duyệt mức, thời gian, hình thức hỗ trợ kinh phí và ký hợp đồng hỗ trợ cho các nhiệm vụ phòng, chống tác hại của thuốc lá theo quy định tại Điều 4 của Điều lệ này.
3. Kiểm tra định kỳ và đột xuất việc triển khai hoạt động và sử dụng kinh phí đối với các hoạt động được Quỹ hỗ trợ.
4. Đình chỉ hoặc chấm dứt việc hỗ trợ kinh phí đối với các hoạt động không theo đúng quy định của hợp đồng hỗ trợ.
5. Mời, thuê chuyên gia của các cơ quan, tổ chức trong nước và nước ngoài tham gia vào các hoạt động phòng, chống tác hại của thuốc lá; tổ chức hoặc phối hợp với các tổ chức, cá nhân để thực hiện các hoạt động phòng, chống tác hại của thuốc lá.
6. Từ chối yêu cầu của các tổ chức hoặc cá nhân về việc cung cấp thông tin hoặc nguồn lực của Quỹ nếu yêu cầu đó trái với quy định của pháp luật và Điều lệ này.
7. Hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để huy động và tiếp nhận tài trợ của Quỹ.
8. Cử cán bộ, viên chức và người lao động của Quỹ ra nước ngoài công tác, học tập, trao đổi kinh nghiệm, khảo sát về phòng chống tác hại thuốc lá theo quy định của pháp luật.
9. Hưởng chế độ lương theo quy định tại Điều 32 của Điều lệ này.
10. Các quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.